

Số: /KH-UBND

Trùng Khánh, ngày tháng 11 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023

Thực hiện Công văn số 1733/SLĐTBOXH-BTXH ngày 28 tháng 10 năm 2022 của của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Cao Bằng về việc xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQGGBNV năm 2023; Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh xây dựng Kế hoạch cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu

Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia, nâng cao chất lượng cuộc sống; hỗ trợ các xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

a. Phấn đấu giảm tỷ lệ giảm nghèo đa chiều toàn huyện 6,8% trở lên, trong đó giảm tỷ lệ hộ nghèo 5,0%/năm trở lên; hộ cận nghèo 1,8%/năm trở lên;

b. Các xã nghèo được hỗ trợ đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội liên kết vùng, phục vụ dân sinh, sản xuất, thương mại, lưu thông hàng hóa và cung cấp các dịch vụ xã hội cơ bản; ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, gồm: đường giao thông, trường học, cơ sở y tế, công trình thủy lợi.

c. Hỗ trợ phát triển các mô hình giảm nghèo để đa dạng hóa sinh kế, tạo việc làm tốt, có thu nhập bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo. Hỗ trợ người nghèo phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp.

d. Phát triển giáo dục nghề nghiệp về quy mô và chất lượng đào tạo cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và người dân sinh sống ở vùng nghèo, vùng khó khăn phù hợp với xu hướng chuyển dịch cơ cấu lao động; gắn kết giáo dục nghề nghiệp với việc làm bền vững cho người nghèo.

đ. Kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, phát triển thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm bền vững cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và người lao động thuộc các vùng nghèo, vùng khó khăn; hỗ trợ cho người lao động sinh sống trên địa bàn nghèo đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

e. Phát triển hệ thống thông tin, viễn thông phục vụ cộng đồng, tăng cường cung cấp nội dung thông tin thiết yếu cho xã hội; hỗ trợ người dân sinh sống trên địa bàn nghèo, người nghèo có nhu cầu tiếp cận, sử dụng hiệu quả dịch vụ thông tin, viễn thông phổ cập.

g. Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em 0-16 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, vùng nghèo, vùng khó khăn.

h. Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo có nhà ở an toàn, ổn định, có khả năng chống chịu tác động của thiên tai.

i. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ người nghèo tự xác định được tình trạng nghèo của hộ gia đình, kết nối với thị trường và nâng cao nhận thức, năng lực vươn lên thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no.

## **II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG VÀ ĐỀ XUẤT KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các xã nghèo**

*a) Tiểu dự án 1. Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các xã nghèo*

- Nội dung: thực hiện đầu tư công trình giao thông, trường học, y tế, công trình phục vụ nhu cầu về hoạt động văn hóa thể thao, thủy lợi phục vụ sản xuất.

- Hỗ trợ duy tu và bảo dưỡng: các xã nghèo thực hiện duy tu bảo dưỡng các công trình phục vụ dân sinh, sản xuất, thiết yếu trên địa bàn xã.

- Kinh phí thực hiện: 114.929 triệu đồng (Trong đó: ĐTPT: 104.482 triệu đồng, SN: 10.447 triệu đồng).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế & Hạ tầng; phối hợp với Ban quản lý dự án ĐT & XD; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

*b) Tiểu dự án 2: Triển khai Đề án hỗ trợ một số huyện thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022-2025 do Thủ tướng Chính phủ quy định*

- Nội dung: Hỗ trợ đầu tư trọng tâm, trọng điểm và duy tu bảo dưỡng một số công trình giao thông liên xã phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, lưu thông hàng hóa nhằm tạo sự đột phá, tạo động lực phát triển, tăng trưởng kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân.

- Kinh phí thực hiện: 65.618 triệu đồng (Trong đó: ĐTPT: 59.653 triệu đồng, SN: 5.965 triệu đồng).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế & hạ tầng; phối hợp với Ban quản lý dự án ĐT & XD; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

## **2. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo**

- Nội dung: xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình giảm nghèo, dự án giảm nghèo tổ chức sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại, du lịch (thông qua các hình thức như hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ tự quản, tổ thoát nghèo, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc mô hình khác) để tạo việc làm, sinh kế bền vững, có thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật.

- Kinh phí thực hiện: 12.893 triệu đồng.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Cơ quan thực hiện: Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn; phối hợp Phòng Kinh tế & Hạ tầng; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

## **3. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng**

- Kinh phí thực hiện: 7.206 triệu đồng.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Y tế; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

### ***a) Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp***

Nội dung: thực hiện các Dự án phát triển sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp: Tập huấn kỹ thuật, tư vấn chuyên gia kỹ thuật, cung cấp cây trồng, vật nuôi, vật tư, công cụ, dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và hỗ trợ khác theo quy định; phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm đảm bảo đủ dinh dưỡng; tập huấn, tư vấn quản lý tiêu thụ nông sản, thí điểm, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả.

\* Kinh phí thực hiện: 5.678 triệu đồng.

- Ngân sách trung ương: 5.678 triệu đồng;

\* Cơ quan chủ trì: Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn;

\* Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

### ***b) Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng***

- Nội dung thực hiện:

+Hỗ trợ tiếp cận, can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo và cận nghèo; người dân sinh sống trên địa bàn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo.

+ Tăng cường hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; can thiệp phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; bảo vệ, chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ học đường (trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi).

- Kinh phí thực hiện: 1.519 triệu đồng

- Cơ quan chủ trì: Phòng Y tế.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

#### **4. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững**

- Kinh phí thực hiện: 4.881 triệu đồng. (Trong đó: ĐTPT: 423 triệu đồng, SN: 4.458 triệu đồng).

- Ngân sách trung ương: 4.881 triệu đồng.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Trung tâm GDNN - GDTX; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Kinh tế & Hạ tầng; Phòng Tài nguyên & Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

*a) Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn*

- Nội dung thực hiện: Hỗ trợ trường trung cấp nghề thực hiện xây dựng, cải tạo, sửa chữa, bảo dưỡng các hạng mục công trình, nhà xưởng thực hành, phòng học, ký túc xá học sinh...; hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện đào tạo cho các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp, xây dựng các chuẩn nghề nghiệp như: xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, phát triển chương trình giáo trình, học liệu, bồi dưỡng giáo viên cán bộ quản lý, tuyên truyền tư vấn tuyển sinh, kiểm tra, giám sát...; hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp.

- Kinh phí thực hiện: 2.659 triệu đồng.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội.

- Cơ quan thực hiện: Trung tâm GDNN-GDTX phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Kinh tế & Hạ tầng; Phòng Tài nguyên & Môi trường; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

*b. Tiểu dự án 2: Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng*

- Nội dung thực hiện hỗ trợ người lao động sinh sống trên địa bàn các xã đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: tiền đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ; hỗ trợ tiền ăn, sinh hoạt phí, tiền ở trong thời gian tham gia đào tạo; trang cấp đồ dùng cá nhân thiết yếu; chi phí khám sức khỏe, hộ chiếu, thị thực và lý lịch tư pháp; giới thiệu, tư vấn cho người lao động và thân nhân người lao động.

- Kinh phí thực hiện: 1.016 triệu đồng.
- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Kinh tế - Hạ tầng; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

**c. Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững**

- Nội dung thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sàn giao dịch việc làm trực tuyến và xây dựng các cơ sở dữ liệu; xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc; hỗ trợ giao dịch việc làm; quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác; thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động; hỗ trợ kết nối việc làm thành công.

- Kinh phí thực hiện: 1.206 triệu đồng (Trong đó: ĐTP: 423 triệu đồng, SN 783 triệu đồng).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Kinh tế - Hạ tầng; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

**5. Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các xã nghèo**

Thực hiện Xây mới hoặc sửa chữa, nâng cấp nhà ở hiện có; đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30m<sup>2</sup> “3 cứng” (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng) và tuổi thọ căn nhà từ 20 năm trở lên.

- Kinh phí thực hiện: 14.440 triệu đồng.
- Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế & Hạ tầng;
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Dân tộc; Phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn; Tài nguyên & Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

**6. Dự án 6: Truyền thông về giảm nghèo về thông tin**

- Kinh phí thực hiện: 3.622 triệu đồng.
- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa & Thông tin
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Kinh tế & Hạ tầng; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

**a. Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin**

- Nội dung thực hiện nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông; Hỗ trợ hộ gia đình nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận thông tin; thiết lập các cụm thông tin điện tử phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại cửa khẩu biên giới và cung cấp nội dung thông tin phục vụ tuyên truyền ở các xã biên giới; tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động thông tin cơ sở. Trên cơ sở ứng

dụng công nghệ số, đẩy mạnh trang bị cơ sở vật chất, nền tảng cung cấp nội dung thông tin thiết yếu cho xã hội; ưu tiên đối với xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Kinh phí thực hiện: 3.205 triệu đồng.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa & Thông tin.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Kinh tế & Hạ tầng; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

***b. Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều***

- Tổ chức truyền thông về giảm nghèo cho khoảng 300 lượt người gồm: cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp cơ sở, hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tham gia.

- Kinh phí thực hiện: 417 triệu đồng.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng văn hóa thông tin; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Kinh tế & Hạ tầng, Trung tâm Văn hóa & Truyền thông; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

**7. Dự án 7: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình**

- Kinh phí thực hiện: 943 triệu đồng.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội,

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Kinh tế & Hạ tầng; Phòng Văn hóa & Thông tin; Phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn; Phòng Y tế; Phòng Giáo dục & Đào tạo; Phòng Dân tộc; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

***a. Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình***

Nội dung thực hiện đào tạo tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp xã, thôn để triển khai thực hiện các chính sách, dự án của chương trình; thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 khoảng 800 lượt người tham dự.

- \* Kinh phí thực hiện: 880 triệu đồng.

- Ngân sách Trung ương: 880 triệu đồng.

- \* Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- \* Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Kinh tế & Hạ tầng; ; Phòng Văn hóa & Thông tin; Phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn; Phòng Y tế; Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Dân tộc, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

***b. Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá***

- Nội dung xây dựng kế hoạch, chỉ đạo các xã, thị trấn tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 để đánh giá chỉ tiêu giảm nghèo đảm bảo chất lượng. Xây dựng cơ sở dữ liệu theo dõi, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát chương trình, cập nhật quản lý đối tượng.

- Kinh phí thực hiện: 63 triệu đồng.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Kinh tế & Hạ tầng; Phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn; Phòng Y tế; Phòng Giáo dục & Đào tạo; Phòng Văn hóa & Thông tin; Phòng Dân tộc; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Tổng kinh phí: 158.914 triệu đồng, trong đó: Ngân sách trung ương: 158.914 triệu đồng (*Trong đó: Vốn ĐTPT: 104.905 triệu đồng, Vốn sự nghiệp: 54.009 triệu đồng*).

### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình**

Các cơ quan, ban ngành, trên địa bàn huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm, chỉ đạo quyết liệt trong việc tổ chức thực hiện các chính sách, dự án của Chương trình. Đặc biệt các xã, thị trấn cần chỉ công chức phụ trách chuyên môn chủ trì thực hiện các dự án, tiểu dự án của Chương trình thường xuyên bám sát cơ sở, nắm tình hình tiến độ thực hiện các chính sách, dự án để hướng dẫn kịp thời cho cán bộ và người dân thực hiện chính sách bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

#### **2. Về tổ chức triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo**

Chính sách vay vốn tín dụng ưu đãi: Ngân hàng chính sách xã hội tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo vay vốn để phát triển sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập. Đồng thời, tuyên truyền về việc nâng mức cho vay và thời hạn vay cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, các hộ mới thoát nghèo biết để vay vốn sản xuất kinh doanh.

Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo: ưu tiên nguồn lực để thực hiện tốt các chính sách người có công với cách mạng, các chương trình mục tiêu hỗ trợ giảm nghèo, an sinh xã hội theo quy định của Nhà nước như: Hỗ trợ nhà ở, y tế, giáo dục, dạy nghề, vay vốn ưu đãi, hỗ trợ sản xuất...

#### **3. Thực hiện có hiệu quả các dự án của Chương trình**

Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, tạo sự liên kết, thông thương hàng hóa, có cơ chế để người nghèo tiếp cận được nguồn vốn, tổ chức hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho hộ nghèo; hỗ trợ người nghèo tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản, ưu tiên các dịch vụ thuộc nội dung giảm nghèo đa chiều như y tế,

giáo dục, nhà ở, nước sạch, vệ sinh, thông tin; phát triển hạ tầng các vùng khó khăn, có tỷ lệ hộ nghèo cao. Đồng thời, đẩy mạnh xã hội hóa công tác giảm nghèo, tập trung nguồn lực, giải pháp giảm nghèo bền vững cho vùng sâu, vùng xa, vùng có tỷ lệ hộ nghèo cao, gắn chương trình giảm nghèo với xây dựng nông thôn mới.

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các dự án hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo: xây dựng các mô hình giảm nghèo; hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm; truyền thông về thông tin giảm nghèo; tổ chức đào tạo tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp; thường xuyên tổ chức giám sát đánh giá tình hình thực hiện Chương trình.

Tăng cường công tác tuyên truyền vận động tinh thần tự lực, tự cường cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo để họ tích cực tham gia thực hiện chương trình như: tham gia góp vốn của gia đình để thực hiện các dự án sinh kế, nước sạch, nhà vệ sinh, cải thiện môi trường sống; hỗ trợ phương tiện nghe xem cho các hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số để tiếp cận được thông tin; xây dựng các cụm thông tin tuyên truyền, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác truyền thông tại cơ sở...

Tăng cường huy động, vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện để có thêm nguồn lực hỗ trợ cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo với phương châm "*không bỏ ai để lại phía sau*". Tập trung nguồn lực vận động hỗ trợ cho các hộ nghèo có thành viên là người có công với cách.

## **V. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu triển khai thực hiện Chương trình theo quy định;

Tổng hợp, đề xuất kế hoạch và dự kiến phương án phân bổ vốn ngân sách trung ương Kế hoạch thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo năm, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch theo quy định.

Chủ trì thực hiện các dự án: Dự án 1, Dự án 2, Dự án 4, Tiêu dự án 2 - Dự án 6, Dự án 7; theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình, báo cáo kết quả định kỳ, đột xuất gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

Chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban, ngành liên quan và địa phương hướng dẫn quy trình giám sát, đánh giá, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND huyện theo quy định.

### **2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**



Tham mưu UBND huyện trình HĐND huyện quyết định: mức hỗ trợ, phương thức, nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất theo quy định tại Điều 21, 22, 23 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

Tham mưu cho UBND huyện ban hành quy định về cơ chế quay vòng một phần hỗ trợ bằng tiền hoặc hiện vật để luân chuyển trong cộng đồng.

Chủ trì Tiểu dự án 1 - Dự án 3; theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện dự án và báo cáo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

**3. Phòng Văn hóa & Thông tin:** Chủ trì Tiểu dự án 1- Dự án 6; theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện dự án và báo cáo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

**4. Phòng Y tế:** Chủ trì Tiểu dự án 2 (Dự án 3) theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện dự án và báo cáo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

### **5. Phòng Kinh tế & Hạ tầng**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện ban hành các quy định trong tổ chức thực hiện quản lý đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù;

Chủ trì Dự án 5; theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện dự án và báo cáo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

### **6. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

Phối hợp cho ý kiến về phương án phân bổ vốn sự nghiệp Chương trình.

Phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng căn cứ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm của huyện báo cáo Ủy ban nhân dân huyện bố trí vốn đầu tư công thực hiện Chương trình.

Tổng hợp quyết toán kinh phí thực hiện chương trình trong tổng quyết toán ngân sách hàng năm theo quy định.

### **7. Trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành liên quan**

Tham gia triển khai nội dung Chương trình trong phạm vi và nội dung, nhiệm vụ có liên quan đến lĩnh vực do Phòng, ban, ngành quản lý;

Các cơ quan, ban, ngành được phân công thực hiện các chính sách giảm nghèo chịu trách nhiệm rà soát, xây dựng, hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách giảm nghèo gắn với chính sách, chương trình và kế hoạch phát triển của Phòng, ban, ngành; đồng thời chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, thực hiện ở cơ sở.

### **8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

Xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn và hằng năm; Thường xuyên kiện toàn ban chỉ đạo, chủ động triển khai

thực hiện Chương trình; phối hợp với các Phòng, ban, ngành của huyện, hướng dẫn, chỉ đạo các xã, thị trấn triển khai thực hiện dự án đạt hiệu quả.

Thực hiện rà soát, hộ nghèo, hộ cận nghèo theo hướng dẫn của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội, cập nhật thường xuyên các nguyên nhân của hộ nghèo, hộ cận nghèo để làm cơ sở cho việc lập kế hoạch giải quyết các chiều thiếu hụt.

Chủ trì tổ chức huy động, vận động tối đa nguồn lực để thực hiện Chương trình, đặc biệt là tập trung huy động nguồn lực để thực hiện hoàn thành đề án xóa nhà tạm, nhà dột nát giai đoạn 2021-2023 và các năm tiếp theo.

Lồng ghép nguồn vốn Chương trình MTQGGBNV với các nguồn vốn của các Chương trình phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn để giải quyết các chiều thiếu hụt của hộ nghèo, hộ cận nghèo như: nước sạch, vệ sinh môi trường, tiếp cận thông tin...

Thường xuyên thực hiện kiểm tra giám sát đánh giá tại cơ sở và tại các hộ nghèo, hộ cận nghèo nhằm phát hiện các sai sót uốn nắn kịp thời. Chấp hành chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất (khi cần thiết) về tình hình triển khai thực hiện Chương trình về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát.

## **9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội**

Thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong quá trình tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022 trên địa bàn huyện Trùng Khánh. Theo chức năng nhiệm vụ tổ chức vận động nhân dân, hội viên, đoàn viên tích cực tham gia thực hiện chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững; phát động các phong trào để giúp đỡ người nghèo, hộ nghèo về hỗ trợ làm nhà ở, phát triển sản xuất...và đẩy mạnh các hoạt động chăm lo cho người nghèo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững huyện Trùng Khánh năm 2023./.

### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở LĐTB&XH;
- TT.Huyện ủy;
- TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các CQĐV, ban ngành, đoàn thể huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

(b/c)

**CHỦ TỊCH**

**Nông Văn Bộ**